

## Trang Nhà Quảng Đức



### Mật Tông

Mật Tạng Bộ.3\_ No.1068 ( Tr.138\_ Tr.139 )

## NGHI QUY PHÁP TẠO THỨ TỰ CỦA THIÊN THỦ QUÁN ÂM

*Hán dịch:* Nước Trung thiên Trúc Tam Tạng THIÊN VÔ ÚY

*Việt dịch :* HUYỀN THANH

Thân thể chính của Đấng Thượng Thủ màu vàng ròng, ngồi kiết già trên Đài sen báu lớn. Hoa có 32 cánh, mỗi khoảng cách có các lá nhỏ, dùng vô lượng trăm ngàn báu đại Ma Ni để trang nghiêm. Mặt chính của Tôn, trên mào có 3 tầng, **số lượng đầu mặt gồm 500 cái**. Hai bên mặt chính có 2 mặt: bên phải là mặt Liên Hoa, bên trái là mặt Kim Cương, diện mạo bên phải màu xanh, bên trái màu trắng tinh. Mặt chính biểu thị cho Phật Bộ là Đại sĩ có Đại Thân đầy đủ Hải Hội của ba Bộ, 8 vị Đại Bồ Tát làm quyến thuộc. Phía trước Đại Sĩ có Đồng Mục Thiên Nữ cầm hoa tươi đẹp cùng với đồng tử cầm Kinh và Tòa của Tăng, hình trạng như đứa bé 7 tuổi. Lớp thứ ba có 28 Bộ Chúng, mỗi mỗi đều có Bản hình, Chân Ngôn

1 ) **Mật Tích Kim Cương Sĩ** : màu hồng đỏ , đủ 3 mắt, tay phải cầm chày Kim Cương, tay trái nắm quyền đặt ở eo.

2 ) **Ô Sô Quân Trà Ương Câu Thi** : tay trái cầm chày Kim Cương Nhất Cổ, tay phải đặt ở eo lưng. Tám Bộ Lực Sĩ Thượng Ca La màu xanh lục, tay phải cầm Tuệ Kiếm, tay trái kết Ấn Tam Cổ.

3 ) **Ma Hê Na La Diên** : màu hồng đỏ, đủ 3 mắt, tướng sân nộ, dùng Tam Cổ Lạp làm mào, dùng báu Kim Cương làm chuỗi Anh Lạc, tay trái cầm chày, tay phải cầm cái bát báu: bên trong màu đỏ, bên ngoài màu đen.

4 ) **Kim Tỳ La Đà Ca Tỳ La** : màu hồng, tay trái cầm cây cung báu, tay phải cầm mũi tên báu.

5 ) **Bà Cấp Bà Lô Na** : màu hồng trắng, tay trái cầm sợi dây, tay phải đặt ở eo lưng.

6 ) **Mãn Thiện Xa Bát Chân Đà La** : màu hồng,tay trái cầm bánh xe Kim Cương, tay phải kết Quyển Ấn.

7 ) **Tát Giá Ma Hòa La** : tay trái cầm cây phượng báu trên có hình con chim Phụng, tay phải kết Ấn Thí Nguyện.

8 ) **Cửu Lan Đan Tra Bán Xả La** : màu trắng hồng, Tay trái cầm cái chuông Kim Cương nhỏ ( Kim Cương Linh ) tay phải cầm cây gậy Kim Cương (Kim Cương Bồng) .

9 ) **Hoa Bà Ca La Vương** : tay trái cầm cây đao, tay phải đặt ở eo lưng

10 ) **Ứng Đức Tỳ Đa Tát Hòa La** : màu vàng đen, tay trái cầm cây cung, tay phải cầm mũi tên có 3 nhánh ( Tam xoa xử tiễn ) .

11 ) **Phạm Ma Tam Bát La** : màu trắng hồng, tay trái cầm cái bình bát, tay phải cầm chày Tam Cổ.

12 ) **Ngũ Bộ Tịnh Cư Diễm Ma La** : màu trắng tím, tay trái cầm cây phượng Diễm Ma, tay phải cầm cái cán của cây phượng.

13 ) **Thích Vương Tam Thập Tam** : màu trắng hồng, tay trái đặt ở eo lưng, tay phải cầm chày Kim Cương.

14 ) **Đại Biện Công Đức Bà Đát Na** : gồm con gái của Đế Thích Thiên Chủ, Đại Đức Thiên Nữ, Đại Phi của Đa Văn Thiên, tay trái cầm viên ngọc Như Ý màu cam tím, tay phải cầm cây kiếm Kim Cương.

15 ) **Đề Đầu Lại Tra Vương** : màu hồng đỏ với màu trắng xanh, tay trái cầm viên ngọc Như Ý màu xanh vàng có 8 góc, tay phải cầm cây đao.

16 ) **Chúng Đại Lực của Đẳng 16 Thần Mẫu** : màu sắc như trên

17 ) **Tỳ Lô Nặc Xoa Vương** : màu đỏ, tay trái cầm cái chày, tay phải cầm cây kiếm.

18 ) **Tỳ Lô Bác Xoa Vương** : màu trắng, tay trái cầm cái chày, tay phải cầm sợi dây Kim Tác màu xanh .

19 ) **Tỳ Sa Môn Thiên Vương** : màu xanh cam, tay trái cầm cái Tháp báu, tay phải cầm cái chày.

20 ) **Kim Sắc Khổng Tước Vương** : thân màu vàng ròng, tay trái cầm cây phượng báu trên có hình chim công màu sắc tuyệt đẹp ( Tố diệu sắc ) nói vô lượng diệu ngôn.

21 ) **28 Bộ Đại Tiên chúng** : là 28 vị Thiên Thần với Y Xá Na Thần là thượng thủ, thân màu đỏ đen, tay trái cầm chày, tay phải cầm cái bình bát màu đỏ, dùng báu Kim Cương làm chuỗi Anh Lạc.

22 ) **Ma Ni Bạt Đà La** : màu trắng hồng, tay trái cầm cây phượng báu trên có viên ngọc Như Ý, tay phải kết Ấn Thí Nguyện.

23 ) **Tán Chỉ Đại Tướng Phát La Bà** : thân màu hồng đỏ, tay trái cầm Kim Cương, tay phải đặt ở eo lưng.

24 ) **Nan Đà, Bạt Nan Đà** : thân trên màu đỏ, tay trái cầm sợi dây lục đỏ, tay phải cầm cây kiếm trên đầu cây kiếm đều có 5 con rồng. Thân dưới màu xanh đen, tay trái cầm sợi dây xanh, tay phải cầm cây đao.

**Bà Già La Long, Y Bát La** : Thân trên màu trắng hồng, tay trái cầm con Rồng đỏ, tay phải cầm cây đao. Thân dưới màu trắng xanh, tay trái cầm con Rồng trắng.

25 ) **Tu La** : là đại thân Tu La, thân màu hồng đỏ, tay trái cầm Nhật Luân ( Mặt Trời ) tay phải cầm Nguyệt Luân ( Mặt trăng )

**Càn Sát Bà** : tay trái cầm cây Ca Cầm ( Loại Đàn đệm cho các cuộc múa hát ) tay phải kết Vũ Ấn ( Ấn múa ) thân màu trắng hồng .

**Ca Lô La Vương** : có 2 cái cánh màu vàng, tay trái cầm con sò, tay phải cầm cây sáo bằng vỏ ốc bấu ( Bảo Loa Địch ) .

**Khẩn Na La , Ma Hầu La Già** : 2 vị vương này hình màu trắng như Nữ La Sát, có 2 mắt cho đến 3, 4, 5 con mắt. Cầm các Nhạc Khí đầy đủ 2, 4, 6, 8 tay. Đội mũo Trời, khoác áo trời, các ngọc báu dùng trang điểm thân.

26 ) **Thủy Hỏa Lô Diển Thần** : 4 vị Thần này đều là vợ chồng. Lô ( Sấm ) là Thiên Lô Thần. Diển ( Sét ) là Địa Diển Thần. Hai vị Thần này lại còn dùng nước lửa để trang nghiêm thân.

27 ) **Cưu Bàn Trà Vương** : mũi dài, hình sơn nô màu đen, tay trái cầm Chiến đại Khí (Khí Giới to lớn dùng để chiến đấu ) tay phải cầm sợi dây.

28 ) **Tỳ Xá Đố** : mắt to, hình sơn nô màu đen, tay trái cầm bánh xe bằng sắt (Thiết Luân), tay phải cầm viên ngọc lửa (Hỏa Ngọc )

1) Mật Tích Kim Cương Sĩ Mật Ngôn :

“ **A cấu A cấu sa gia nghiệt tha gia\_ Sa bà ha** “

2 ) Ô Sắt Quân Trà Lợi Mật Ngôn :

“ **Án\_ Tỳ sắt tha gia tị tha la \_ A la khất xoa đa gia \_ Sa bà ha** “

3 ) Ma Ha Na La Diên Mật Ngôn :

“ **Án\_ Tam một trì tị đa na \_ Sa bà ha** “

4 ) Kim Tỳ La Mật Ngôn :

“ **Án\_ Phộc tất nễ A lợi dạ tam man tha\_ Sa bà ha** “

5 ) Bà Cấp Bà Lô Na Mật Ngôn :

“ **Án \_ Ô sắt tam muội gia tỳ phật la tỳ phật la\_ Sa bà ha** “

6 ) Mãn Thiện Xa Bát Mật Ngôn :

“ **Án\_ Phú lâu sa đa sa đa gia na gia na\_ A la sắt ni gia\_ Sa bà ha** “

7 ) Tát Giá Ma Hòa La Mật Ngôn :

“ **Án\_ Bối đàn trì kệ đế\_ A la xoa\_ Sa bà ha**

8 ) Cưu Lan Đan Tra Mật Ngôn :

“ **Án\_ Nghiệt na gia nhũ tha dã la xoa\_ Sa bà ha** “

9 ) Hoa Bà Gia La Mật Ngôn :

**Án\_ Muội la già xoa gia\_ A tri la xoa gia\_ Nam mô thất lợi gia duệ\_ Sa bà ha**“

10 ) Ứng Đức Tỳ Đa Mật Ngôn :

“ **Án\_ Ma ha đế tộ duệ\_ Sa bà ha** “

11 ) Phạm Ma Tam Bát La Mật Ngôn :

“ **Án\_ Phạt la phạt la\_ Dược suất đế dược suất đế\_ Sa bà ha** “

12) Ngũ Bộ Tịnh Cư Mật Ngôn :

“ **Án\_ Bạt la phạt la\_ Hồng phẩn tra, hồng phẩn tra\_ Sa bà ha** “

13) Thích Vương Tam Thập Tam Mật Ngôn :

“ **Án\_ Muội ni ca thích ca bạt chiết la tích lưu ly gia\_ Sa bà ha** “

14) Đại Biện Công Đức Mật Ngôn :

“ **Án\_ Ma ha cụ lăng cát lợi tha duệ\_ Sa bà ha** “

15) Đề Đầu Lại Tra Vương Mật Ngôn :

“ **Án\_ Sát lợi gia duệ tát bà ha tát bà ha tát đa tỳ tê gia sắt tra\_ Sa bà ha** “

16) Thần Mẫu Đẳng Mật Ngôn :

“ **Án\_ Hê lợi hê lợi đa hê đồ hê\_ Sa bà ha** “

17) Tỳ Lô Lặc Xoa Mật Ngôn :

“ **Án\_ Hê y hồng hồng \_ Sa bà ha** “

18) Tỳ Lô Bác Xoa Mật Ngôn :

“ **Án\_ Ma nhi kỳ phổ khát sa đễ - Sa bà ha** ”

19) Tỳ Sa Môn Thiên Mật Ngôn :

“ **Án\_ Nam mô đế nam bạt chiết la kỳ xoa ba la nhĩ tha - Nam mô nam tích thấp lương phát noa gia ba lương xoa gia - Sa bà ha** ”

20) Kim Sắc Khổng Tước Mật Ngôn :

“ **Án\_ Cụ quang hồng phát sa la ca la tán quang phát tra sa la ca la chu biến hồng ca la - Án phát tra - Sa bà ha** ”

21) 28 Bộ Đại Tiên Mật Ngôn :

“ **Án\_ Nam mô Phật Pháp Tăng nhĩ tha la xã phộc tất nễ duệ - Sa bà ha** ”

22) Ma Ni Bạt Đà La Mật Ngôn :

“ **Án\_ Đà la ca la lai man đà- Sa bà ha** ”

23) Tán Chỉ Đại Tướng Mật Ngôn :

“ **Án\_ A lợi gia Tam muội duệ- Sa bà ha** ”

24) Nan Đà Bạt Nan Đà Mật Ngôn :

“ **Án\_ Khổ ma ni nhũ thương- Sa bà ha** ”

25) Tu La Càn Sát Bà Mật Ngôn :

“ **Án\_ Triển nhạ triển cụ vị lợi ca- Sa bà ha** ”

26) Thủy Hỏa Lô Đỉnh Mật Ngôn :

“ **Án\_ Cụ là bà duệ du- Sa bà ha** ”

27) Cưu Bàn Trà Vương Mật Ngôn :

“ **Án\_ Đồ duệ a đồ duệ- Sa bà ha** ”

28) Tỳ Sá Đồ Mật Ngôn :

“ **Án\_ Đế duệ đế duệ mê đà mê đà- Sa bà ha** ”

Thiện Thần như vậy khác miệng cùng lời mỗi mỗi hiển nói Thệ Ngôn , dịch là Mật ngữ thần chú, khiến các quyến thuộc : vây quanh phòng hộ người thọ trì \_ SA BÀ HA”

Nếu có Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân trì Chú hay tụng Thiện Thần Chú sẽ có uy thế lớn

Diên Bảo, năm thứ ba\_ TÍNH NGHIÊM Hòa Thượng cầm bút ghi xong.

Thiên Minh, năm đầu\_ Năm Sửu, Sư TỪ NHÃN ghi chép lại từ Tạng Bản của Viện Trị Tuệ Tâm

Nay được Bản ấy, nhóm Truyền Đăng của Viện Từ Tâm thuộc núi Đương Sơn xem xét xong và khắc trên bản gỗ.

Hưởng Hòa cải nguyên, Viện Tổng Trì thuộc Trường Cốc KHOÁI ĐẠO ghi

17/11/1997

Webmaster:[quangduc@tpg.com.au](mailto:quangduc@tpg.com.au)

[Trở về Thư Mục Mật Tông](#)

**Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng**

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: [quangduc@tpg.com.au](mailto:quangduc@tpg.com.au)

Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.